

Số: /KH-UBND

Minh Hòa, ngày tháng 9 năm 2023

KẾ HOẠCH
Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ làm nông nghiệp,
ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2023

Thực hiện Kế hoạch số 146/KH-UBND ngày 31/8/2023 của UBND thị xã Kinh Môn về thực hiện công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023 và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn thị xã Kinh Môn.

UBND xã Minh Hòa xây dựng kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ làm nông nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2023, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH

1. Mục đích

- Xác định và lập danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo để đánh giá kết quả chương trình giảm nghèo năm 2023 và làm cơ sở thực hiện các chính sách an sinh xã hội trong năm 2024.

- Xác định hộ làm nông nghiệp và ngư nghiệp có mức sống trung bình để làm căn cứ xác định đối tượng được ngân sách Nhà nước hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế theo Luật bảo hiểm y tế.

2. Yêu cầu

Việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ trung bình phải được thực hiện từ thôn, đảm bảo chính xác, đúng quy trình, đúng thời gian quy định, công khai, dân chủ, công bằng, có sự tham gia của các cấp, các ngành, người dân, chống bệnh thành tích, quan liêu. Kết quả rà soát hộ nghèo, cận nghèo phản ánh đúng thực trạng đời sống của nhân dân, không chạy theo thành tích làm sai lệch thực trạng nghèo tại địa phương.

3. Phạm vi điều chỉnh

Kế hoạch này hướng dẫn quy trình rà soát hộ nghèo, cận nghèo định kỳ hằng năm, quy trình rà soát hộ nghèo, cận nghèo thường xuyên hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn xã.

II. NỘI DUNG RÀ SOÁT

1. Đối tượng áp dụng

- Tất cả hộ gia đình trên địa bàn xã.
- Thành viên của Ban Chỉ đạo rà soát xã, cán bộ các thôn và các cá nhân tham gia công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình.

2. Thời gian thực hiện

- Thời gian rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo:
- + Định kỳ hằng năm: Từ ngày 01/9/2023 đến hết ngày 14/12/2023.
- + Thường xuyên: Mỗi tháng 01 lần, thực hiện từ ngày 15 hằng tháng.
- Thời gian xác định hộ làm nông nghiệp và ngư nghiệp có mức sống trung bình thực hiện từ ngày 15 hằng tháng.

3. Phương pháp rà soát

- Phương pháp rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo là phương pháp khảo sát thu thập thông tin của hộ gia đình để ước lượng thu nhập và xác định mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản của hộ nghèo, hộ cận nghèo đảm bảo phù hợp với chuẩn nghèo theo quy định.

- Phương pháp xác định hộ làm nông nghiệp và ngư nghiệp có mức sống trung bình là phương pháp xác định thu nhập của hộ gia đình trong vòng 12 tháng trước thời điểm rà soát, không tính khoản trợ cấp và trợ giúp xã hội từ ngân sách nhà nước vào thu nhập hộ gia đình.

4. Nội dung thực hiện rà soát

a) Các tiêu chí đo lường nghèo đa chiều

Tiêu chí về thu nhập

- Khu vực nông thôn: 1.500.000 đồng/người/tháng.

Tiêu chí mức độ thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản

- Các dịch vụ xã hội cơ bản bao gồm (06 dịch vụ): việc làm, y tế, giáo dục, nhà ở, nước sinh hoạt và vệ sinh, thông tin.

- Các chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản (12 chỉ số) gồm: Việc làm; người phụ thuộc trong hộ gia đình; dinh dưỡng; bảo hiểm y tế; trình độ giáo dục của người lớn; tình trạng đi học của trẻ em; chất lượng nhà ở; diện tích nhà ở bình quân đầu người; nguồn nước sinh hoạt; nhà tiêu hợp vệ sinh; sử dụng dịch vụ viễn thông; phương tiện phục vụ tiếp cận thông tin.

Chuẩn hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình

- Chuẩn hộ nghèo:

+ Là hộ gia đình có thu nhập bình quân đầu người/tháng từ 1.500.000 đồng trở xuống và thiếu hụt từ 03 chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản trở lên.

- Chuẩn hộ cận nghèo:

+ Là hộ gia đình có thu nhập bình quân đầu người/tháng từ 1.500.000 đồng trở xuống và thiếu hụt dưới 03 chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản.

- Chuẩn hộ có mức sống trung bình:

+ Là hộ có thu nhập bình quân đầu người/tháng trên 1.500.000 đồng đến 2.250.000 đồng.

Chuẩn hộ nghèo, hộ cận nghèo, chuẩn hộ có mức sống trung bình là căn cứ để đo lường và giám sát mức độ thiếu hụt về thu nhập và dịch vụ xã hội cơ bản

của người dân, là cơ sở xác định đối tượng để thực hiện chính sách giảm nghèo, an sinh xã hội và hoạch định các chính sách kinh tế - xã hội khác của địa phương.

b) Quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm

Bước 1: Lập danh sách hộ gia đình cần rà soát

Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, cận nghèo của xã chủ trì, phối hợp với cán bộ thôn và rà soát viên lập danh sách hộ gia đình cần rà soát, gồm:

- Hộ gia đình thuộc danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo do UBND xã đang quản lý tại thời điểm rà soát.
- Hộ gia đình có Giấy đề nghị rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo.

Bước 2: Tổ chức rà soát, phân loại hộ gia đình

Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, cận nghèo của xã chủ trì, phối hợp với cán bộ thôn và rà soát viên thu thập thông tin hộ gia đình, tính điểm, tổng hợp và phân loại hộ gia đình.

- Hộ nghèo: Hộ có điểm $B1 \leq 140$ điểm và điểm $B2 \geq 30$ điểm.
- Hộ cận nghèo: Hộ có điểm $B1 \leq 140$ điểm và điểm $B2 < 30$ điểm.

Bước 3: Tổ chức họp dân để thống nhất kết quả rà soát

- Thành phần cuộc họp: Đại diện Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, cận nghèo của xã, Trưởng thôn (*chủ trì họp*), đại diện ngành đoàn thể trong thôn, rà soát viên, một số đại diện hộ gia đình và mời đại diện Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã giám sát.

- Nội dung cuộc họp: Lấy ý kiến thống nhất của ít nhất 50% tổng số người tham dự cuộc họp về kết quả đánh giá, tính điểm đối với các hộ gia đình qua rà soát (*chủ yếu tập trung vào các hộ nghèo, hộ cận nghèo mới phát sinh và hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo*). Trường hợp ý kiến thống nhất dưới 50%, thực hiện rà soát lại.

- Kết quả cuộc họp được lập thành 02 biên bản, có chữ ký của chủ trì, thư ký cuộc họp và đại diện của các hộ dân (*01 bản lưu ở thôn, 01 bản gửi Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo*).

Bước 4: Niêm yết, thông báo công khai

- Niêm yết công khai kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo tại nhà văn hóa thôn và trụ sở UBND xã trong thời gian 03 ngày làm việc.

- Trong thời gian niêm yết công khai, trường hợp có khiếu nại của người dân, Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, cận nghèo của xã tổ chức phúc tra kết quả rà soát theo đúng quy trình rà soát trong thời gian không quá 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được khiếu nại; niêm yết công khai kết quả phúc tra tại nhà văn hóa thôn và trụ sở UBND cấp xã trong thời gian 03 ngày làm việc.

- Hết thời hạn niêm yết công khai và phúc tra (*nếu có*), Ban Chỉ đạo rà soát xã tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND xã về danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo và danh sách hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo (*sau khi rà soát*).

Bước 5: Báo cáo, xin ý kiến của Chủ tịch UBND thị xã

- Chủ tịch UBND xã báo cáo bằng văn bản, gửi Chủ tịch UBND thị xã về kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn.
- Trong thời gian 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được báo cáo của Chủ tịch UBND xã, Chủ tịch UBND thị xã có ý kiến trả lời bằng văn bản.

Bước 6: Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo

Chủ tịch UBND xã tiếp thu ý kiến của Chủ tịch UBND thị xã, quyết định công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo và danh sách hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo trên địa bàn và cấp Giấy chứng nhận cho hộ nghèo, hộ cận nghèo.

c) Quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên hằng năm

- Hộ gia đình có Giấy đề nghị rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hoặc giấy đề nghị công nhận hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo theo mẫu, nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện đến Chủ tịch UBND xã.
- Chủ tịch UBND xã chỉ đạo Ban Chỉ đạo rà soát xã thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên theo quy trình quy định; quyết định công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo hoặc hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo; cấp Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bắt đầu rà soát. Trường hợp không đủ điều kiện theo quy định, Chủ tịch UBND xã trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

d) Quy trình xác định hộ làm nông nghiệp và ngư nghiệp có mức sống trung bình

- Hộ gia đình làm việc trong lĩnh vực nông nghiệp, ngư nghiệp có giấy đề nghị xác nhận hộ có mức sống trung bình theo mẫu, nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện đến Chủ tịch UBND xã.
- Chủ tịch UBND xã chỉ đạo Ban Chỉ đạo rà soát xã tổ chức xác định thu nhập của hộ gia đình; niêm yết, thông báo công khai kết quả tại trụ sở xã trong thời gian 05 ngày làm việc, tổ chức phúc tra trong thời gian 03 ngày làm việc (*nếu có khiếu nại*) và quyết định công nhận hộ làm nông nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình theo mẫu trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bắt đầu rà soát theo quy định. Trường hợp không đủ điều kiện theo quy định, Chủ tịch UBND xã trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

III. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

- Từ ngày 10/9/2023 đến ngày 20/9/2023: Kiện toàn Ban Chỉ đạo rà soát và xây dựng kế hoạch rà soát hộ nghèo, cận nghèo và hộ làm nông nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2023. Tuyên truyền việc rà soát trên hệ thống thông tin đại chúng. Tổ chức họp triển khai rà soát.

- Từ ngày 21/9/2023 đến ngày 20/10/2023: Các thôn triển khai rà soát theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 và tổng hợp báo cáo kết quả về Ban Chỉ đạo rà soát của xã.

- Từ ngày 21/10/2023 đến ngày 26/10/2023: Ban Chỉ đạo rà soát của xã tổ chức kiểm tra kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ trung bình ở các thôn.

- Từ ngày 27/10/2023 đến ngày 31/10/2023: Ban Chỉ đạo rà soát xã tổng hợp và báo cáo kết quả sơ bộ về Ban Chỉ đạo rà soát thị xã.

- Từ ngày 01/11/2023 đến ngày 15/12/2023: Hoàn thiện các biểu mẫu báo cáo theo quy định gửi về Ban Chỉ đạo thị xã tổng hợp; phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và báo cáo về UBND thị xã, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Hải Dương; lập danh sách cấp thẻ bảo hiểm y tế năm 2024 cho các đối tượng đủ điều kiện theo quy định; cập nhật dữ liệu thông tin hộ nghèo, hộ cận nghèo vào hệ thống dữ liệu quốc gia để quản lý; lập sổ quản lý theo dõi để thực hiện các chính sách trong năm 2024.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

UBND xã kiện toàn Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo giai đoạn 2021-2025; xây dựng kế hoạch và chỉ đạo cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra; ra Quyết định công nhận kết quả rà soát là cơ sở đánh giá chương trình giảm nghèo năm 2023 và thực hiện chính sách an sinh xã hội trong năm 2024.

Các thành viên Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo của xã tham mưu giúp Chủ tịch UBND xã: Triển khai thực hiện kế hoạch rà soát hộ nghèo, cận nghèo trên địa bàn; phổ biến, tuyên truyền mục đích, ý nghĩa, yêu cầu của công tác rà soát trên hệ thống loa truyền thanh; chủ động hướng dẫn các hộ gia đình gặp khó khăn, biến cố rủi ro trong năm đăng ký rà soát; tổ chức lực lượng rà soát viên thực hiện công tác rà soát; thực hiện rà soát; kiểm tra công tác rà soát trên địa bàn xã.

Ngoài nhiệm vụ là thành viên Ban Chỉ đạo rà soát, các cán bộ, công chức, ngành đoàn thể liên quan cần thực hiện các nhiệm vụ sau:

Công chức Văn hóa – Xã hội xã phụ trách lĩnh vực lao động, thương binh và xã hội: Tham mưu về việc xây dựng kế hoạch và triển khai rà soát; tổng hợp các mẫu biểu báo cáo gửi về Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã Kinh Môn theo tiến độ thực hiện; nhập dữ liệu thông tin hộ nghèo, hộ cận nghèo vào hệ thống dữ liệu quốc gia và lập sổ quản lý hộ nghèo, hộ cận nghèo làm cơ sở thực hiện các chính sách an sinh xã hội cho năm sau.

Công chức Văn phòng – Thống kê xã cung cấp các số liệu liên quan đến công tác thống kê như dân số, giáo dục, thu nhập bình quân đầu người tại địa phương... là căn cứ phục vụ cho công tác rà soát.

Công chức Văn hóa – Xã hội xã phụ trách lĩnh vực văn hóa thông tin đẩy mạnh công tác tuyên truyền tới các tầng lớp dân cư về tầm quan trọng, ý nghĩa của công tác rà soát và các văn bản liên quan đến công tác rà soát.

Trạm trưởng Trạm Y tế xã, công chức Địa chính – Xây dựng xã cung cấp thông tin chuyên môn hướng dẫn rà soát viên chấm điểm liên quan đến các tiêu chí y tế, nhà ở, nước sinh hoạt và vệ sinh.

Công chức Tài chính – Kế toán xã tham mưu cân đối nguồn kinh phí chi cho công tác rà soát, hướng dẫn thanh quyết toán kinh phí phục vụ cho rà soát đảm bảo theo đúng quy định hiện hành của Luật Ngân sách.

Trưởng ngành đoàn thể tổ chức tuyên truyền công tác rà soát đến hội viên, vận động hội viên tham gia là rà soát viên phục vụ công tác rà soát tại thôn.

Trưởng, phó thôn tiếp nhận Giấy đề nghị rà soát của các hộ gia đình trên địa bàn thôn, tổ chức thực hiện rà soát, phân loại hộ đúng quy trình và hoàn thiện các biểu mẫu tổng hợp nộp về Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, cận nghèo của xã đúng theo tiến độ.

Mời Ủy ban MTTQ Việt Nam xã giám sát việc thực hiện quy trình rà soát hộ nghèo, cận nghèo và hộ làm nông nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình tại địa phương.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ làm nông nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình do Ngân sách nhà nước bảo đảm theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

Trên đây là kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ làm nông nghiệp và ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2023 đề nghị các thành viên trong Ban Chỉ đạo rà soát, cán bộ, công chức, các ngành, đoàn thể liên quan và cán bộ thôn phối hợp cùng tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Phòng LĐTBXH thị xã;
- TT Đảng ủy xã, TT HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Thành viên BCĐ rà soát;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Ngọc